

QUYẾT ĐỊNH

Quy định tạm thời các biện pháp “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Căn cứ Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP;

Căn cứ Nghị quyết số 08-NQ/TU ngày 30/7/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng về tăng cường một số biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 12/8/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố về nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2021;

Căn cứ Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 28/9/2021 của UBND thành phố về thực hiện chủ trương “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trong tình hình hiện nay;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 5729/TTr-SYT ngày 21/11/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định tạm thời các biện pháp “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” trên địa bàn thành phố Đà Nẵng với các nội dung như sau:

1. Quy định đánh giá cấp độ dịch trên địa bàn thành phố (cụ thể tại Phụ lục 1 kèm theo).

2. Quy định các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 (cụ thể tại Phụ lục 2 kèm theo):

a) Điều kiện chung tham gia hoạt động khi áp dụng biện pháp theo từng cấp độ dịch trên phạm vi toàn địa bàn thành phố (Phụ lục 2.1).

b) Các biện pháp hành chính tương ứng với từng cấp độ dịch (Phụ lục 2.2).

c) Các biện pháp y tế tương ứng với từng cấp độ dịch (Phụ lục 2.3).

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.



2. Quyết định này thay thế các quy định của UBND thành phố tại Công văn số 7009/UBND-KGVX ngày 15/10/2021 về việc tạm thời áp dụng một số biện pháp “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Các nội dung quy định biện pháp hành chính để phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố Đà Nẵng trái với quy định tại Quyết định này không còn hiệu lực thi hành.

3. Tiếp tục áp dụng cấp độ dịch đang thực hiện cho đến khi tổ chức đánh giá, cập nhật, công bố cấp độ dịch mới theo quy định tại Quyết định này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện, xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này và đảm bảo các quan điểm, nguyên tắc sau:

a) Thực hiện nghiêm chi đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế. Về ứng dụng mã QR cá nhân khai báo y tế hoặc di chuyển nội địa, người dân sử dụng ứng dụng Danang Smart City khi tham gia các hoạt động được quy định tại Quyết định này (hoặc ứng dụng “PC-COVID” trong thời gian đến khi có văn bản chính thức Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 hoặc của UBND thành phố).

b) Các hoạt động kinh tế - xã hội tuân thủ quy định về hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 của Bộ Y tế.

c) Việc áp dụng các biện pháp, hoạt động kinh tế - xã hội căn cứ trên cơ sở đánh giá, diễn biến tình hình dịch bệnh.

d) Phát huy tính chủ động của người dân, doanh nghiệp và các cơ quan chức năng trong công tác phòng, chống dịch COVID-19 và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội thành phố.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố, Chủ tịch UBND các quận, huyện, xã, phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công, khẩn trương ban hành hướng dẫn chi tiết triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định này tại cơ quan, đơn vị, lĩnh vực, địa bàn phụ trách; quản lý và tổ chức kiểm tra, giám sát, xử lý các vi phạm theo quy định.

3. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, kịp thời tham mưu UBND thành phố xem xét, điều chỉnh Quyết định này phù hợp tình hình diễn biến thực tế của dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP, Bộ Y tế (báo cáo);
- TTTU, TT HĐND TP (báo cáo);
- Bộ Tư lệnh QK 5 (phối hợp);
- Các UV Ban TVTU;
- CT và PCT UBND TP;
- UBMTTQVN TP;
- CVP và PCVP VP UBND TP;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể;
- UBND các quận, huyện, phường, xã;
- Lưu: VT, SYT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Thị Kim Yến

Phụ lục 1
Đánh giá cấp độ dịch trên địa bàn thành phố
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3779/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2021
của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

I. XÁC ĐỊNH CẤP ĐỘ DỊCH

1. Các tiêu chí đánh giá cấp độ dịch

- a) Tiêu chí 1: Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần¹.
- b) Tiêu chí 2: Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 01 liều vắc xin phòng COVID-19².
- c) Tiêu chí 3: Đảm bảo khả năng thu dung, điều trị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh các tuyến. Tiêu chí này áp dụng ở cấp thành phố, không phân biệt cấp độ dịch, bao gồm:
- Thành phố có kế hoạch thiết lập cơ sở thu dung, điều trị và kế hoạch bảo đảm số giường hồi sức cấp cứu (ICU) tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (bao gồm cả y tế tư nhân) sẵn sàng đáp ứng tình hình dịch ở cấp độ 4³.
 - Các quận, huyện có kế hoạch thiết lập trạm y tế lưu động, tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng và có kế hoạch cung cấp ô xy y tế cho các trạm y tế xã, phường⁴ để đáp ứng khi có dịch xảy ra.
- d) Tiêu chí 4: Tối thiểu 80% người từ 50 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

2. Đánh giá cấp độ dịch tại thành phố Đà Nẵng

Căn cứ nguy cơ lây nhiễm, năng lực đáp ứng của hệ thống y tế địa phương, đánh giá cấp độ dịch trên địa bàn thành phố Đà Nẵng dựa trên các tiêu chí và yêu cầu sau đây:

Tiêu chí 2 \ Tiêu chí 1	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4
≥70% người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin	Cấp 1	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3
<70% người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4

- Cấp 1: Nguy cơ thấp (bình thường mới) tương ứng với màu xanh.
- Cấp 2: Nguy cơ trung bình tương ứng với màu vàng.
- Cấp 3: Nguy cơ cao tương ứng với màu cam.

¹ Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần (ca mắc mới) được phân theo 04 mức độ từ thấp đến cao.

² Được tính là số người được tiêm chủng trên tổng dân số cư trú trên địa bàn theo độ tuổi x 100 (%)

³ UBND thành phố phê duyệt kế hoạch thiết lập cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 và kế hoạch bảo đảm số giường ICU tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn thành phố (bao gồm cả y tế tư nhân) theo quy định tại Quyết định 4111/QĐ-BYT ngày 26/8/2021 của Bộ Y tế và Quyết định 2626/QĐ-BYT ngày 28/5/2021 của Bộ Y tế; trong các kế hoạch phải xác định rõ khả năng thu dung, điều trị hiện có và kế hoạch bổ sung.

⁴ UBND các quận, huyện phê duyệt kế hoạch cung cấp ô xy y tế tại các trạm y tế xã, phường để đáp ứng khi có dịch xảy ra; kế hoạch thiết lập trạm y tế lưu động theo Quyết định số 4042/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ Y tế và tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng theo Quyết định số 4349/QĐ-BYT ngày 10/9/2021 của Bộ Y tế; có phương án thiết lập trạm y tế lưu động tại khu, cụm công nghiệp (kết hợp với bộ phận y tế tại cơ sở sản xuất kinh doanh); được diễn tập, sẵn sàng đáp ứng khi cần thiết.

- Cấp 4: Nguy cơ rất cao tương ứng với màu đỏ.

Trong đó, Tiêu chí 1 được phân loại theo các quy mô sau:

Tiêu chí 1	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4
Số ca mắc cộng đồng/100.000 dân/xã, phường/tuần	< 20 ca	20 - <50 ca	50 - < 150 ca	≥ 150 ca
Tương ứng tổng số ca mắc mới toàn thành phố/tuần	< 232 ca	232 - < 580 ca	580 - < 1.740 ca	≥ 1.740 ca
Tương ứng tổng số ca mắc mới toàn thành phố/ngày	33 ca	33 - < 83 ca	83 - < 249 ca	≥ 249 ca

3. Điều chỉnh cấp độ dịch

a) Nếu không đạt được Tiêu chí 3 thì không được giảm cấp độ dịch.

b) Nếu không đạt được Tiêu chí 4 thì phải tăng lên 1 cấp độ dịch (trừ khi địa bàn đang có dịch ở cấp độ 4 hoặc không có ca mắc).

4. Tổ chức đánh giá và xác định cấp độ dịch

4.1. Nguyên tắc thực hiện

a) Cấp độ dịch được đánh giá và công bố trên quy mô xã, phường hoặc nhỏ hơn (khu vực, khu phố, tổ, thôn, xóm...).

b) Tần suất đánh giá: Đánh giá hằng ngày để kịp thời áp dụng các biện pháp y tế, biện pháp hành chính (*chi tiết tại Phụ lục 2.2, Phụ lục 2.3*) phòng, chống dịch COVID-19 theo từng cấp độ dịch.

c) Các quận, huyện có các xã, phường có cấp độ dịch khác nhau thì áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch tương ứng một cách độc lập, không phụ thuộc vào cấp độ dịch của các xã, phường còn lại.

d) Trong trường hợp đặc biệt hoặc cần thiết liên quan đến hoạt động và các biện pháp hành chính (hoạt động của các trường hợp tiêm đủ liều, chưa tiêm đủ liều vắc xin,...), UBND quận, huyện, xã, phường căn cứ tình hình thực tế chủ động quyết định, cho phép hoạt động nhưng phải đảm bảo các biện pháp an toàn, linh hoạt, phòng, chống dịch COVID-19.

đ) Áp dụng Tiêu chí 1 trên quy mô quận, huyện (tính trên dân số quận, huyện) và quy mô thành phố (tính trên dân số thành phố) để đánh giá cấp độ dịch theo các mức 1, mức 2, mức 3, mức 4; nhằm kịp thời xem xét, quyết định chuyển cấp độ dịch tương ứng theo quy mô quận, huyện và toàn thành phố.

e) Trường hợp có xã, phường, quận, huyện hoặc thành phố Đà Nẵng có cấp độ dịch vượt quá cấp độ 3 thì UBND thành phố Đà Nẵng quyết định các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 phù hợp, có thể cao hơn, mạnh hơn các biện pháp quy định tại Quyết định này, dùng hoặc hạn chế một số hoạt động; tăng cường xét nghiệm tầm soát trên diện rộng.

4.2. Thẩm quyền công bố và chuyển đổi cấp độ dịch

a) UBND thành phố công bố chuyển đổi cấp độ dịch toàn thành phố và toàn quận, huyện trên cơ sở tham mưu của Sở Y tế.

b) UBND quận, huyện công bố cấp độ dịch của cấp xã, phường và dưới cấp xã, phường (trên cơ sở thống nhất của Sở Y tế).

c) Trong trường hợp thay đổi cấp độ dịch:

- Hoàn thành việc áp dụng các biện pháp hành chính theo cấp độ dịch cập nhật trong vòng 48 giờ kể từ khi công bố cấp độ dịch.

- Trường hợp cấp bách UBND thành phố, UBND quận, huyện quyết định theo thẩm quyền.

4.3. Tổ chức đánh giá và xác định cấp độ dịch

a) Trường hợp tăng cấp độ dịch: Đánh giá cấp độ dịch hằng ngày, sử dụng số liệu trong vòng 7 ngày tính từ ngày đánh giá để quyết định tăng cấp độ dịch và phải giữ cấp độ dịch vừa tăng tối thiểu 07 ngày mới xem xét giảm cấp độ dịch, trường hợp đặc biệt do UBND thành phố quyết định. Ví dụ: Đánh giá cấp độ dịch ngày 20/11/2021 thì sử dụng số liệu từ ngày 23/11 – 29/11/2021 để quyết định tăng cấp độ dịch và giữ cấp độ dịch vừa tăng tối thiểu đến ngày 06/12/2021.

b) Trường hợp giảm cấp độ dịch: Đánh giá cấp độ dịch hằng ngày, sử dụng số liệu trong vòng 14 ngày tính từ ngày đánh giá để quyết định giảm cấp độ dịch. Ví dụ: Đánh giá cấp độ dịch ngày 29/11/2021 thì sử dụng số liệu từ ngày 16/11 – 29/11/2021 để quyết định giảm cấp độ dịch.

c) Quy trình tổ chức đánh giá và công bố cấp độ dịch

Bước 1: UBND xã, phường hằng ngày phối hợp với ngành y tế đánh giá Tiêu chí 1, Tiêu chí 2, Tiêu chí 4; tình trạng Oxy y tế, kế hoạch thiết lập trạm y tế lưu động và tổ chức chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng.

Bước 2: Căn cứ vào tình hình thực tế, yếu tố nguy cơ, bản đồ dịch tễ, UBND xã, phường xem xét, quyết định, báo cáo, đề xuất tăng hoặc giảm cấp độ dịch của xã, phường, khu vực gửi về UBND quận, huyện khi có thay đổi về cấp độ phòng, chống dịch trên địa bàn.

Bước 3: UBND quận, huyện xem xét, phối hợp với Sở Y tế để xem xét, quyết định công bố cấp độ dịch và các biện pháp hành chính tương ứng của cấp xã, phường và dưới cấp xã, phường, báo cáo UBND thành phố và gửi Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông để cập nhật cấp độ dịch. Phản hồi với UBND xã, phường hoặc hoàn thành việc công bố cấp độ dịch của xã, phường, khu vực trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được báo cáo của UBND xã, phường.

Trường hợp công bố cấp độ dịch toàn thành phố hoặc toàn quận, huyện, Sở Y tế căn cứ tình hình dịch bệnh và các tiêu chí đánh giá cấp độ dịch, phối hợp với UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND thành phố công bố cấp độ dịch toàn thành phố hoặc toàn quận, huyện.

Bước 4: Sở Thông tin và Truyền thông, Công thông tin điện tử thành phố cập nhật cấp độ dịch tại các địa bàn và vùng cách ly y tế (phong tỏa) thành phố Đà Nẵng và các biện pháp áp dụng tương ứng trên Công thông tin điện tử thành phố Đà Nẵng vào thứ Hai hàng tuần và khi có thay đổi cấp độ dịch của các xã, phường.

Phụ lục 2
CÁC BIỆN PHÁP THÍCH ỨNG AN TOÀN, LINH HOẠT,
KIỂM SOÁT HIỆU QUẢ DỊCH COVID-19
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3779/QĐ-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2021
của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)

Phụ lục 2.1
Quy định chung về điều kiện tham gia hoạt động khi áp dụng biện pháp
theo từng cấp độ dịch trên phạm vi toàn địa bàn thành phố

1. Yêu cầu chung

a) Đối với người dân

- Thực hiện nghiêm quy định 5K (Khẩu trang - Khử khuẩn - Khoảng cách - Không tập trung - Khai báo y tế).

- Có mã QR cá nhân khai báo y tế hoặc di chuyển nội địa n và thường xuyên sử dụng mã QR cá nhân để khai báo y tế thường xuyên và khi đến cơ sở làm việc, học tập và sử dụng các dịch vụ - thương mại (hiệu lực mã QR có thể sử dụng ít nhất trong vòng 72 giờ).

- Khi có triệu chứng nghi mắc COVID-19 (ho, sốt, đau họng, mất vị giác, khứu giác...) không tự ý đi mua thuốc chữa bệnh, đến cơ sở khám mà phải báo cơ sở y tế nơi gần nhất để được phân luồng, khám sàng lọc.

- Tiêm vắc xin phòng COVID-19 theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

b) Đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, các sự kiện tập trung đông người

- Phải có phương án/kế hoạch hoạt động thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong từng lĩnh vực theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19 và các Bộ, ngành Trung ương; chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.

- Phải có thiết bị quét mã QR cá nhân để kiểm soát, quản lý người vào/ra cơ sở làm việc, học tập và sử dụng các dịch vụ - thương mại.

c) Việc đi lại giữa các vùng trong thành phố

- *Người dân từ vùng xanh (cấp độ 1), vùng vàng (cấp độ 2):* Không hạn chế đi lại. Tuy nhiên, không được đi đến vùng đỏ (cấp độ 4), khu vực phong tỏa y tế (trừ các trường hợp đặc biệt theo quy định đối với vùng đỏ và phải được chính quyền địa phương vùng đỏ chấp thuận).

- *Người dân từ vùng cam (cấp độ 3):*

+ Khi đi đến vùng xanh, vùng vàng, vùng cam phải có chứng nhận tiêm đủ liều vắc xin ngừa COVID-19 hoặc có giấy chứng nhận đã điều trị khỏi bệnh COVID-19 không quá 06 tháng. Cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, địa

phương có người đến từ vùng cam chịu trách nhiệm kiểm tra các điều kiện về an toàn phòng, chống dịch.

+ Không được đi đến vùng đỏ, khu vực phong tỏa y tế (trừ các trường hợp đặc biệt theo quy định đối với vùng đỏ và phải được chính quyền địa phương vùng đỏ chấp thuận).

- *Đối với vùng đỏ*: Người dân ở tất cả các vùng không được ra/vào vùng đỏ, trừ các trường hợp đặc biệt sau:

+ Cấp cứu bệnh nhân, chuyển bệnh bằng xe cứu thương.


+ Công tác cứu hỏa, thiên tai, phòng chống dịch.

+ Khám bệnh, chữa bệnh, tang lễ.

+ Xe đưa rước công nhân, người lao động được đi ngang qua, không được phép dừng, đỗ trong vùng đỏ.

+ Hoạt động nhà máy, cơ sở sản xuất, công trường, công trình giao thông, xây dựng; ngân hàng, kho bạc, các cơ sở kinh doanh dịch vụ trực tiếp liên quan đến hoạt động ngân hàng và hỗ trợ doanh nghiệp (như: Công chứng, luật sư, đăng kiểm, đăng ký giao dịch bảo đảm,...), bưu chính, viễn thông, dịch vụ hỗ trợ vận chuyển, xuất, nhập khẩu hàng hóa, cung cấp các hàng hóa thiết yếu, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất, vận chuyển hàng nông sản, thủy sản: Phải có phương án đảm bảo phòng, chống dịch, có giấy xác nhận của cơ quan, đơn vị cung cấp hàng hóa, giấy chứng nhận tiêm đủ liều vắc xin ngừa COVID-19 hoặc có giấy chứng nhận đã điều trị khỏi bệnh COVID-19 không quá 06 tháng.

d) Việc di chuyển ra/vào thành phố Đà Nẵng

Áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định hiện hành của thành phố Đà Nẵng. 

Phụ lục 2.2

Các biện pháp hành chính tương ứng với từng cấp độ dịch trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

1. Đối với tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
Tỷ lệ ca mắc cộng đồng/100.000 dân/tuần	< 20 ca	20 - <50 ca	50 - < 150 ca	≥ 150 ca
Tương ứng ca mắc chung toàn TP.Đà Nẵng/tuần	< 232 ca	232 - < 580 ca	580 - < 1.740 ca	≥ 1.740 ca
Tương ứng ca mắc chung toàn TP.Đà Nẵng/ngày	33 ca	33 - < 83 ca	83 - < 249 ca	≥ 249 ca
<p>1. Tổ chức hoạt động tập trung trong nhà, ngoài trời đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch</p> <p><i>Căn cứ hướng dẫn Bộ Y tế để điều chỉnh cho phù hợp.</i></p> <p>* Trong nhà: Tập trung không quá 40 người. Trường hợp 100% người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng thì tập trung không quá 120 người, ngoài trời: tập trung không quá 300 người tại cùng 1 thời điểm. Tổ chức đám tang, đám tiệc, sự kiện gia đình: Tập trung không quá 30 người cùng một thời điểm.</p> <p>** Trong nhà: Tập trung không quá 20 người, ngoài trời: tập trung không quá 50 người tại cùng 1 thời điểm, 100% người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. Tổ chức đám tang, đám tiệc, sự kiện gia đình: Tập trung không quá 10 người cùng một thời điểm.</p> <p>*** Trong nhà: Tập trung không quá 10 người, ngoài trời: tập trung không quá 30 người tại cùng 1 thời điểm, 100% người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. Người tham gia có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ. Tổ chức đám tang, đám tiệc, sự kiện gia đình: Tập trung không quá 5 người cùng một thời điểm.</p>	Không hạn chế số người	Hạn chế, có điều kiện*	Không tổ chức/Hạn chế, có điều kiện**	Không tổ chức/Hạn chế, có điều kiện***
<p>2. Vận tải hành khách công cộng đường bộ, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không, đường sắt đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19</p> <p><i>Theo quy định, hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải</i></p>	Hoạt động	Hoạt động/ Hoạt động có điều kiện*	Không hoạt động/ Hoạt động hạn chế, có điều kiện	Không hoạt động/ Hoạt động hạn chế, có điều kiện

<p>* Người làm việc vận tải qua lại giữa các địa phương cấp độ 3, cấp độ 4 phải có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ. **/** Người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. *** Người tham gia có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ.</p>			kiện**	kiện***
<p>3. Lưu thông, vận chuyển hàng hóa nội tỉnh hoặc liên tỉnh <i>Theo quy định, hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải</i> * Hoạt động không quá 50% số chuyến theo lưu lượng và không quá 50% số lượng người và phương tiện của đơn vị. **/** Hoạt động không quá 20% số chuyến theo lưu lượng và không quá 20% số lượng người và phương tiện của đơn vị. Người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng *** Người tham gia có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ.</p>	Hoạt động	Hoạt động*	Hoạt động **	Hoạt động ***
<p>4. Hoạt động xuất nhập cảnh, quá cảnh của người, tàu thuyền, hàng hóa qua các cửa khẩu cảng Theo hướng dẫn của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Cảng vụ Hàng hải dựa trên hướng dẫn của các cơ quan Trung ương **/** Người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. ** Người tham gia có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ.</p>	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động *	Không hoạt động / Hoạt động hạn chế, có điều kiện **
<p>5. Sản xuất, kinh doanh, dịch vụ <i>Đảm bảo quy định về phòng chống dịch COVID-19 của Bộ Y tế</i> *Có kế hoạch, phương án và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19; đảm bảo thiết bị quét mã QR</p>	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*
<p>5.1 <i>Cơ sở sản xuất, kinh doanh, doanh nghiệp, khu/cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu công nghệ thông tin</i></p>	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động
<p>(1) Đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.</p>	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng

(2) Định kỳ đánh giá nguy cơ lây nhiễm COVID-19 tại cơ sở sản xuất kinh doanh.	Áp dụng (1 tuần/ lần)	Áp dụng (1 tuần/ lần)	Áp dụng (1 tuần/ lần)	Áp dụng (1 tuần/ lần)
(3) Có kế hoạch phòng, chống dịch và phương án xử lý khi có trường hợp mắc bệnh COVID-19, báo cáo UBND quận, huyện phê duyệt.	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
(4) Đánh giá nguy cơ lây nhiễm và đánh giá mức độ an toàn lên Bản đồ chung sống an toàn với COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động	Áp dụng (1 tuần/ lần)	Áp dụng (1 tuần/ lần)	Áp dụng (1 tuần/ lần)	Áp dụng (1 tuần/ lần)
(5) Tổ chức phương án “ba tại chỗ” và “một cung đường hai điểm đến”	Không áp dụng	Không áp dụng	Xem xét áp dụng	Áp dụng
(6) Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người lao động ¹	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
(7) Có bộ phận y tế tại cơ sở sản xuất kinh doanh theo quy định, thực hiện công tác phòng, chống dịch và khám chữa bệnh thông thường khác theo quy định. Cán bộ/bộ phận y tế tại cơ sở sản xuất kinh doanh xác nhận kết quả tự xét nghiệm kháng nguyên nhanh, báo cáo và phối hợp y tế địa phương xử trí khi có trường hợp mắc tại nơi làm việc. <i>(Đối với các cơ sở sản xuất không bố trí được người làm công tác y tế hoặc không thành lập được bộ phận y tế thì phải ký hợp đồng với cơ sở khám, chữa bệnh đủ năng lực để cung cấp đủ số lượng người làm công tác y tế, có mặt kịp thời tại cơ sở khi xảy ra trường hợp khẩn cấp theo quy định tại Khoản 5, Điều 37, Nghị định số 39/2016/NĐ-CP)</i>	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng

¹ Thực hiện theo Công văn số 7375/UBND-SYT ngày 02/11/2021 của UBND thành phố về việc hướng dẫn tạm thời công tác xét nghiệm SARS-CoV-2 phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ sở sản xuất, kinh doanh. Báo cáo kết quả xét nghiệm cho Trung tâm y tế quận, huyện đóng trên địa bàn (sau khi kết thúc ngày xét nghiệm và ngay sau khi có trường hợp dương tính với SARS-CoV-2). Nếu tự tổ chức xét nghiệm bằng test nhanh kháng nguyên (đã được cấp số đăng ký lưu hành hoặc cấp giấy phép nhập khẩu của Bộ Y tế) thì phải được hướng dẫn của Trung tâm kiểm soát bệnh tật hoặc Trung tâm y tế quận, huyện đóng trên địa bàn. Cơ sở sản xuất, kinh doanh tự chịu trách nhiệm về chất lượng test nhanh kháng nguyên, quy trình và xác nhận kết quả xét nghiệm. Ban Quản lý KCNC và các KCN, UBND các quận, huyện, Trung tâm y tế quận, huyện đóng trên địa bàn chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện và tiến hành xử lý ngay khi nhận được báo cáo kết quả có trường hợp dương tính với SARS-CoV-2.

<p>5.2. Cơ sở sản xuất, đơn vị thi công các dự án, công trình giao thông, xây dựng */** Người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. ** Người tham gia có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ</p>	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động**	Hoạt động**
<p>5.3. Cơ sở kinh doanh dịch vụ bao gồm trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện ích, chợ đầu mối trừ các cơ sở quy định tại Điểm 5.4, 5.5 <i>Tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người lao động và đảm bảo quy định về phòng chống dịch COVID-19 của Bộ Y tế, các bộ, ngành liên quan</i> ** Phục vụ tối đa 20 người cùng một thời điểm; đảm bảo giãn cách 02 mét giữa người với người. *** Phục vụ tối đa 10 người cùng một thời điểm; đảm bảo giãn cách 02 mét giữa người với người. **/** Người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. *** Người tham gia có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ.</p>	Hoạt động	Hoạt động*	Hoạt động**	Hoạt động***
<p>5.4. Nhà hàng/quán ăn, chợ truyền thống <i>Đảm bảo quy định về phòng chống dịch COVID-19 của Bộ Y tế.</i> */ ** Chỉ được phép bán hàng mang về, không phục vụ tại chỗ. Chợ truyền thống bố trí luân phiên tối đa 50% số lượng gian hàng/quầy hàng; có vách ngăn giữa người bán, người mua và thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại Công văn số 5858/BYT-MT ngày 21/7/2021. Người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. * Nhà hàng, quán ăn không được tập trung quá 20 người cùng một thời điểm ** Nhà hàng, quán ăn không được phục vụ quá 10 người cùng một thời điểm. Người tham gia có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ.</p>	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động*	Hoạt động**

<p>5.5. Cơ sở kinh doanh các dịch vụ có nguy cơ lây nhiễm cao như vũ trường, karaoke, mát xa, spa, quán bar, internet, trò chơi điện tử, làm đẹp, làm tóc, casino hoặc các cơ sở khác điều chỉnh quy mô cấp thành phố và do UBND thành phố quyết định tùy theo tình hình diễn biến của dịch.</p> <p>Chủ cơ sở chịu trách nhiệm đảm bảo đúng các quy định về phòng, chống dịch.</p> <p>*/** Người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19.</p> <p>* Cơ sở dịch vụ cắt tóc, gội đầu phục vụ không quá 05 người cùng một thời điểm</p> <p>** Cơ sở dịch vụ cắt tóc, gội đầu phục vụ không quá 03 người cùng một thời điểm. Người tham gia có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ.</p>	Hoạt động	Ngừng hoạt động/ Hoạt động hạn chế*	Ngừng hoạt động/ Hoạt động hạn chế**	Ngừng hoạt động
<p>5.6. Hoạt động bán hàng rong, vé số dạo, ...</p> <p>*/** Tuân thủ quy định 5K.</p> <p>** Người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng.</p>	Hoạt động	Hoạt động/ Hoạt động có điều kiện*	Ngừng hoạt động/ Hoạt động có điều kiện**	Ngừng hoạt động
<p>5.7. Đơn vị thi công các dự án, công trình giao thông, xây dựng, thủy lợi</p> <p><i>Đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định của Bộ Xây dựng, Sở Xây dựng và các Bộ, ngành, sở, ngành liên quan</i></p> <p>*/** Người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng.</p> <p>** Người tham gia có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ.</p>	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động*	Hoạt động**
<p>5.8. Hoạt động khai thác thủy sản đối với người dân và tàu thuyền (trong thành phố)</p> <p><i>Đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, ngành, sở, ngành liên quan</i></p>	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động*	Hoạt động**

<p>*/** Người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. ** Người tham gia có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ.</p>				
<p>5.9. Hoạt động bốc dỡ sản phẩm của tàu thuyền ngoài thành phố <i>Đảm bảo các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Bộ, ngành, sở, ngành liên quan</i> */** Người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. ** Người tham gia có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ.</p>	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động*	Hoạt động**
<p>6. Hoạt động giáo dục, đào tạo trực tiếp UBND thành phố quyết định tùy theo tình hình diễn biến của dịch. Đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Sở Giáo dục và Đào tạo. ** Kết hợp học trực tuyến và trực tiếp; người tham gia đủ điều kiện tiêm phòng theo quy định đã được tiêm ít nhất 01 liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19. *** Kết hợp học trực tuyến và trực tiếp. Người tham gia đủ điều kiện tiêm phòng đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng.</p>	Hoạt động	Hoạt động/ Hoạt động hạn chế**	Hoạt động hạn chế***	Không hoạt động
<p>7. Hoạt động cơ quan, công sở Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 */** Giảm số lượng người làm việc. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm bố trí số người làm việc đảm bảo giãn cách, phòng, chống dịch và đảm bảo yêu cầu công việc; tăng cường làm việc trực tuyến. Người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. ** có yêu cầu xét nghiệm?</p>	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động hạn chế*	Không hoạt động/Hoạt động hạn chế**
<p>8. Các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, thờ tự * Có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo</p>	Hoạt động*	Hoạt động*/Hoạt	Hoạt động hạn chế**	Không hoạt động

<p>phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ.</p> <p>* Tập trung không quá 40 người, trường hợp 100% người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng thì tập trung không quá 120 người, ngoài trời tập trung không quá 300 người tại cùng 1 thời điểm.</p> <p>** Trong nhà: tập trung không quá 20 người; ngoài trời: tập trung không quá 50 người tại cùng 1 thời điểm, 100% người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng.</p>		động hạn chế**		
<p>9. Các doanh nghiệp lữ hành, vận chuyển khách du lịch, tổ chức/cá nhân quản lý khu, điểm, cơ sở lưu trú du lịch và kinh doanh dịch vụ du lịch (sau đây gọi là cơ sở kinh doanh du lịch);</p> <p><i>Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định của Bộ Y tế, Hướng dẫn số 3862 /HD-BVHTTDL ngày 18/10/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các quy định hiện hành.</i></p> <p>*/** Người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng.</p> <p>** Người tham gia có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ.</p>	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động hạn chế*	Không hoạt động/Hoạt động hạn chế**
<p>10. Ứng dụng công nghệ thông tin</p>				
<p>10.1. Cập nhật thông tin về tiêm chủng vắc xin, kết quả xét nghiệm COVID-19, kết quả điều trị COVID-19</p>	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
<p>10.2. Quản lý thông tin người vào/ra địa điểm công cộng, sử dụng phương tiện giao thông công cộng, các địa điểm sản xuất, kinh doanh, sự kiện đông người bằng mã QR.</p>	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng

2. Đối với các hoạt động văn hóa – thể thao – du lịch

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
<p>1. Hoạt động văn hóa phục vụ nhiệm vụ chính trị; hoạt động triển lãm; tổ chức ngày kỷ niệm, ngày thành lập, ngày truyền thống, ngày hưởng ứng</p> <p>* Trong nhà: Tập trung không quá 40 người. Trường hợp 100% người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng thì tập trung không quá 120 người, ngoài trời: tập trung không quá 300 người tại cùng 1 thời điểm.</p> <p>** Trong nhà: Tập trung không quá 20 người, ngoài trời: tập trung không quá 50 người tại cùng 1 thời điểm, 100% người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng.</p> <p>*** Trong nhà: Tập trung không quá 10 người, ngoài trời: tập trung không quá 30 người tại cùng 1 thời điểm, 100% người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. Người tham gia có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ.</p> <p>Hạn chế thành phần tham dự đến từ các địa phương khác.</p>	Hoạt động	Hoạt động*	Hoạt động**	Không hoạt động/Hoạt động***
<p>2. Hoạt động lễ hội</p> <p>*/**/*** Giảm quy mô, điều chỉnh hình thức, thời gian tổ chức lễ hội; giảm tổ chức các hoạt động hội;</p> <p>**/*** Người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng.</p> <p>** Tập trung không quá 20 người, ngoài trời: tập trung không quá 50 người tại cùng 1 thời điểm. Chỉ tổ chức phần nghi lễ, không tổ chức các hoạt động hội. Không mời khách tham dự phần nghi lễ.</p> <p>*** Trong nhà: Tập trung không quá 10 người, ngoài trời: tập trung không quá 30 người tại cùng 1 thời điểm. Người tham gia có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ.</p>	Hoạt động	Hoạt động*	Hoạt động**	Không hoạt động/Hoạt động***

<p>3. Hoạt động của thư viện; rạp chiếu phim; cơ sở, địa điểm biểu diễn văn hóa, nghệ thuật</p> <p>* Hoạt động tối đa không quá 50% công suất của cơ sở và không quá 300 người tại cùng một thời điểm.</p> <p>**/** Người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng.</p> <p>** Tập trung không quá 20 người, ngoài trời: tập trung không quá 50 người tại cùng 1 thời điểm.</p> <p>*** Trong nhà: Tập trung không quá 10 người, ngoài trời: tập trung không quá 30 người tại cùng 1 thời điểm. Người tham gia có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ.</p>	Hoạt động	Hoạt động*	Hoạt động**	Không hoạt động/Hoạt động***
<p>4. Hoạt động của các di tích, bảo tàng</p> <p>* Chỉ đón tiếp, phục vụ các đoàn tham quan không quá 20 người/đoàn; đảm bảo khoảng cách, thực hiện đầy đủ các quy định về phòng, chống dịch; Thực hiện các biện pháp khử khuẩn định kỳ theo Hướng dẫn của Bộ Y tế; Có bảng nội quy hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19;</p> <p>**/** Người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. Chỉ đón tiếp, phục vụ các đoàn tham quan không quá 10 người/đoàn, đảm bảo khoảng cách, thực hiện đầy đủ các quy định về phòng, chống dịch; Thực hiện các biện pháp khử khuẩn định kỳ theo Hướng dẫn của Bộ Y tế; Có bảng nội quy hướng dẫn thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19;</p> <p>** Tập trung không quá 20 người, ngoài trời: tập trung không quá 50 người tại cùng 1 thời điểm.</p> <p>*** Trong nhà: Tập trung không quá 10 người, ngoài trời: tập trung không quá 30 người tại cùng 1 thời điểm. Người tham gia có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ.</p>	Hoạt động	Hoạt động*	Hoạt động**	Không hoạt động/Hoạt động***
<p>5. Hoạt động tập luyện thể dục thể thao ngoài trời</p> <p>* Hoạt động tối đa không quá 50% công suất của cơ sở và không quá 300 người tại cùng một thời điểm.</p> <p>** Hoạt động tối đa không quá 30% công suất của cơ sở và không quá 50 người tại cùng một thời điểm.</p>	Hoạt động	Hoạt động*	Hoạt động**	Hoạt động***

<p>*** Hoạt động tối đa không quá 10% công suất của cơ sở và không quá 30 người tại cùng một thời điểm. **/** Người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. *** Người tham gia có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ.</p>				
<p>6. Hoạt động tập luyện thể dục thể thao trong nhà * Hoạt động tối đa không quá 50% công suất của cơ sở và không quá 300 người tại cùng một thời điểm. ** Hoạt động tối đa không quá 30% công suất của cơ sở và không quá 20 người tại cùng một thời điểm. *** Hoạt động tối đa không quá 10% công suất của cơ sở và không quá 10 người tại cùng một thời điểm. **/** Người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. *** Người tham gia có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ.</p>	Hoạt động	Hoạt động*	Hoạt động**	Không hoạt động/ Hoạt động***
<p>7. Hoạt động thi đấu thể dục thể thao * Trong nhà: Tập trung không quá 40 người. Trường hợp 100% người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng thì tập trung không quá 120 người, ngoài trời: tập trung không quá 300 người tại cùng 1 thời điểm. ** Trong nhà: Tập trung không quá 20 người, ngoài trời: tập trung không quá 50 người tại cùng 1 thời điểm, 100% người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. *** Trong nhà: Tập trung không quá 10 người, ngoài trời: tập trung không quá 30 người tại cùng 1 thời điểm, 100% người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. Người tham gia có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ. Hạn chế thành phần tham dự đến từ các địa phương khác.</p>	Hoạt động	Hoạt động*	Hoạt động**	Không hoạt động/ Hoạt động***

<p>8. Hoạt động tập huấn, đào tạo vận động viên Theo Hướng dẫn số 3862/HD-BVHTTDL ngày 18/10/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các quy định hiện hành. */**/** Giảm số lượng người tham gia. Hạn chế thành phần tham dự đến từ các địa phương khác. **/** Người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. *** Người tham gia có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ.</p>	Hoạt động	Hoạt động*	Hoạt động**	Không hoạt động/Hoạt động***
<p>9. Cơ sở kinh doanh du lịch Theo Hướng dẫn số 3862 /HD-BVHTTDL ngày 18/10/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các quy định hiện hành. */**/** Giảm số lượng người tham gia. Hạn chế thành phần tham dự đến từ các địa phương khác. **/** Người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. *** Người tham gia có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ.</p>	Hoạt động	Hoạt động*	Hoạt động**	Không hoạt động/Hoạt động***
<p>10. Yêu cầu đối với khách du lịch, khách sử dụng dịch vụ du lịch và người đến liên hệ, làm việc với cơ sở kinh doanh du lịch Theo Hướng dẫn số 3862 /HD-BVHTTDL ngày 18/10/2021 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các quy định hiện hành. */**/** Giảm số lượng người tham gia. Hạn chế thành phần tham dự đến từ các địa phương khác. **/** Người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 trong vòng 6 tháng. *** Người tham gia có kết quả xét nghiệm âm tính COVID-19 trong 72 giờ.</p>	Hoạt động	Hoạt động*	Hoạt động**	Không hoạt động/Hoạt động***

Phụ lục 2.3**Các biện pháp y tế tương ứng với từng cấp độ dịch trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

Biện pháp	Cấp độ² 1	Cấp độ 2	Cấp độ 3	Cấp độ 4
1. Điều tra, truy vết, khoanh vùng, cách ly y tế khi có ca bệnh				
- Điều tra, truy vết khi có F0, F1, F2	+	+	+	+
- Cách ly y tế tập trung	+	+	+	+
- Cách ly y tế tại nhà/nơi lưu trú ³ (nếu đủ điều kiện, đúng đối tượng)	+	+	+	+
2. Xét nghiệm				
2.1. Đối tượng xét nghiệm				
- Xét nghiệm phục vụ điều tra và xử lý ổ dịch	+	+	+	+
- Xét nghiệm các trường hợp nghi mắc COVID-19	+	+	+	+
- Xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ cho đối tượng nguy cơ cao và khu vực nguy cơ cao	+	+	+	+
- Xét nghiệm cho người ra/ vào từ các vùng có dịch	-	-	+	+

² Cấp độ dịch theo quy mô xã, phường, quận, huyện tại Đà Nẵng (nếu quy mô xã, phường thì sử dụng dân số và số mắc/tuần của xã, phường để tính; nếu quy mô quận, huyện thì sử dụng dân số và số mắc/tuần của quận, huyện để tính)

³ Theo hướng tại Công văn số 5599/BYT-MT ngày 14/7/2021 của Bộ Y tế và Công văn số 156/BCĐ-SYT ngày 27/10/2021, Công văn số 162/BCĐ-SYT ngày 10/11/2021 của Ban Chỉ đạo PCD COVID-19 Đà Nẵng.

2.2. Ước tính số mẫu xét nghiệm thường xuyên theo cấp độ dịch⁴	Tối thiểu khoảng 20.000 lượt/tuần	Tối thiểu khoảng 50.000 lượt/tuần	Tối thiểu khoảng 200.000 lượt/tuần	Tối thiểu khoảng 300.000 lượt/tuần
3. Điều trị bệnh nhân COVID-19				
- Tại cơ sở y tế, bệnh viện dã chiến, thu dung điều trị bệnh nhân theo tháp 3 tầng	+	+	+	+
- Trạm y tế lưu động và Điều trị, chăm sóc F0 tại nhà	- / +	+	+	+
- Điều trị bệnh nhân tại các cơ sở y tế/trung tâm điều trị tích cực	+	+	+	+
4. Tiêm chủng				
- Tiêm cho các đối tượng theo quy định của Bộ Y tế	+	+	+	+

⁴ Trừ trường hợp thực hiện kế hoạch xét nghiệm diện rộng để tầm soát dịch COVID-19 trên địa bàn thành phố.